

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 23 – 02 – 2024
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Bình;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Minh Tân

2. Ông Lê Văn Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thụy Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Vào ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 297/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2023, về “Tranh chấp hôn nhân gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lưu Thị Mai Ph, sinh năm 1998 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 1 ấp An Thạnh, xã An H, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: Số 57 đường 27, khu phố 2, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Lê Hùng C, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 1 ấp An Thạnh, xã An H, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Lưu Thị Mai Ph trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào khoảng năm 2016 chị Ph và anh C quen biết nhau, qua thời gian tìm hiểu nên năm 2017 tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã An Hiệp cấp giấy chứng nhận

kết hôn ngày 20/3/2017. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng không được bao lâu thì anh C cờ bạc, không lo làm ăn. Sau khi chị Ph sinh con thì anh C cũng không thay đổi, một mình chị Ph phải làm kiếm tiền nuôi con dẫn đến việc mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn nên cả 2 không còn sống chung từ ngày 30/4/2021 đến nay. Do cảm thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Ph yêu cầu được ly hôn với anh Lê Hùng C.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Phương Cẩm T, sinh ngày 19/4/2018, từ khi chị Ph và anh C không còn sống chung vào năm 2021 thì chị Ph lên thành phố Hồ Chí Minh đi làm có mang theo cháu Cẩm Tú và hiện cháu T đang sống chung với chị Ph. Phía anh C cũng không có đến thăm con, chị Ph lâu lâu khi về quê có dẫn cháu về nhà ông bà nội của cháu Cẩm Tú chơi vài ngày rồi đi.

Hiện cháu T đang học lớp lá 2 trường mầm non Trinh Vương tại khu phố 2, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức gần chỗ chị Ph làm để tiện việc đưa rước con đi học. Cháu T đang có cuộc sống ổn định và chị Ph cũng đang có công việc buôn bán thu nhập ổn định (lương mỗi tháng trên 8.000.000 đồng, ăn ở tại chỗ làm) nên khi ly hôn chị Ph yêu cầu tiếp tục nuôi cháu T và chị Ph không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Hùng C dù được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định xét xử lần 1, lần 2 nhưng anh C không có văn bản trình bày ý kiến và cũng không đến Tòa án nên không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Theo đơn khởi kiện chị Lưu Thị Mai Ph yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lê Hùng C. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ dân sự, tranh chấp hôn nhân gia đình theo Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Nguyên đơn chị Lưu Thị Mai Ph có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Lê Hùng C được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng anh C vắng mặt lần 2 không lý do. Do đó áp dụng Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu ly hôn của chị Lưu Thị Mai Ph, Hội đồng xét thấy như sau:

Qua lời khai của chị Ph đã xác định: Vào khoảng năm 2016 chị Ph và anh C quen biết nhau, qua thời gian tìm hiểu nên năm 2017 tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã An Hiệp cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 20/3/2017 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi về chung sống được thời gian ngắn, do anh C cờ bạc, không lo làm ăn. Sau khi chị Ph sinh con một mình chị Ph phải làm kiếm tiền nuôi con dẫn đến việc mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn nên cả 2 không còn sống chung từ ngày 30/4/2021 đến nay.

Khi chị Ph gửi đơn yêu cầu ly hôn với anh C, dù Tòa án đã tổng đạt Thông báo Thụ lý, Thông báo hòa giải và Quyết định xét xử nhưng anh C vẫn không đến Tòa án. Điều này cho thấy anh C cũng không muốn hàn gắn tình cảm với chị Ph. Nên xét mối quan hệ hôn nhân giữa chị Ph và anh C đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được đủ cơ sở để cho ly hôn.

Theo Điều 56 Luật hôn nhân gia đình quy định trường hợp Ly hôn theo yêu cầu của một bên

1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.

Do đó việc chị Lưu Thị Mai Ph yêu cầu được ly hôn với anh Lê Hùng C là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Xét về con chung, tài sản chung và nợ chung:

- Về con chung: Chị Ph xác định trong quá trình chung sống với anh C, vợ chồng có 01 con chung tên Lê Phương Cẩm T, sinh ngày 19/4/2018 hiện đang sống với chị Ph. Khi ly hôn chị Ph yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Xét từ khi chị Ph sinh cháu T và sau khi chị Ph, anh C không còn sống chung từ năm 2021 thì cháu T đã được chị Ph chăm sóc, hiện cháu T đang học lớp lá 2 trường mầm non Trinh Vương tại khu phố 2, phường Linh Đông, thành phố Thủ Đức.

Do đó để đảm bảo cuộc sống của cháu T được ổn định nên cần tiếp tục để chị Ph nuôi dưỡng cháu T.

Đối với việc cấp dưỡng: Vì chị Ph không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị Ph không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Ph xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Lưu Thị Mai Ph phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Lưu Thị Mai Ph. Cho chị Lưu Thị Mai Ph được ly hôn với anh Lê Hùng C.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Phương Cẩm T, sinh ngày 19/4/2018 cho chị Lưu Thị Mai Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Chị Ph không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

Anh C được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Chị Ph không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị Ph xác định không có nợ chung nên không xem xét.

5. Về án phí: Chị Lưu Thị Mai Ph phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002090 ngày 29/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- UBND xã An Hiệp số 12/2007.
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Văn Bình